

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỌ XUÂN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 78/2024/HS-ST

Ngày 29 - 11 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỌ XUÂN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Tiến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Sâm

Ông Lê Đăng Thiện

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Lê Diệu Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 73/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2024;

Đối với bị cáo: **Đinh Văn X**, sinh ngày 12/3/1993 tại: Xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Số thẻ Căn cước công dân: 038093002082, cấp ngày 09 tháng 5 năm 2023, Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về trật tự xã hội Nơi cư trú: Thôn X, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Văn N và bà Ngô Thị H; Có vợ là Lê Thị H1 và 01 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 18/9/2024 đến ngày 19/10/2024 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “bảo lãnh”, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú”; Có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn H2, sinh năm: 1995; địa chỉ: Thôn B, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Đỗ Văn T, sinh năm: 1967; địa chỉ: Thôn 1, xã Xuân Giang, huyện

Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

2. Chị Đinh Thị N1, sinh năm: 1990; địa chỉ: Thôn X, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

3. Ông Đinh Đức H3, sinh năm: 1960, địa chỉ: Thôn X, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

4. Anh Trương Hùng C, sinh năm: 1992, địa chỉ: Thôn X, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

5. Anh Trương Văn T1, sinh năm: 1991, địa chỉ: Thôn X, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

6. Anh Đinh Văn H4, sinh năm: 1995, địa chỉ: Thôn X, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 26/02/2015, Đinh Văn X (sinh năm 1993, trú tại thôn X, xã X, huyện T) có nhờ một số người đi khiêng giúp bộ ngựa (phản nằm) bằng gỗ từ thôn D, xã X, huyện T về nhà. Sau khi kê xong bộ ngựa thì gia đình X làm cơm mời mọi người. Lúc này, X (mặc áo dài tay màu xanh, loại áo lao động) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda SH Mode màu xanh, biển kiểm soát 36D1-281.88 của chị Đinh Thị N1 (sinh năm 1990) và chở chị N1 (mặc áo màu trắng, đeo khẩu trang) đi từ nhà ra thị trấn T, huyện T để mua thêm đồ ăn.

Đến hơn 16 giờ cùng ngày, sau khi mua đồ ăn xong, X đi về theo đường cũ. Khi về đến khu vực đường K (hay gọi là sông B), thuộc xã T, huyện T thì gặp anh Nguyễn Văn H2, mặc áo có sọc đen trắng (sinh năm 1995, trú tại thôn X, xã X, huyện T) một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu đen, biển kiểm soát 36X2 - 2500 đi ngược chiều (Xúng và anh H2 từng là bạn học với nhau năm lớp 7). Do có mâu thuẫn trước đó với anh H2 và biết anh H2 sẽ đi về qua đường này nên X nảy sinh ý định chờ anh H2 quay lại để đánh trả thù. X nói với chị N1 “*thằng ni đánh em bữa trước*” và khi đến ngã ba thuộc thôn A xã X, huyện T. Xúng rẽ vào đường đi vào thôn, dừng xe cách ngã ba khoảng 30m. Thấy X dừng xe, chị N1 sợ X đánh nhau nên nói “*dừng đánh nhau nữa, về đi*”. X bảo chị N1 ngồi trên xe mô tô chờ và chạy về khu vực ngã ba, nơi khuất tầm nhìn của chị N1. Xúng đứng chờ được khoảng 10 phút thì thấy anh H2 đi xe máy đến. Xúng nhặt một phần viên gạch chỉ (gạch đất nung) màu đỏ bên lề đường (khoảng 1/3 viên gạch). Khi anh H2 đi qua gần song song với X và cách khoảng 15m thì X cầm phần viên gạch ném về phía anh H2 trúng vào mặt trong cánh tay phải, đồng thời làm viên gạch bật ra va trúng vào vùng ngực bên phải của anh H2. Do lực ném mạnh, khoảng cách gần nên anh H2 bị đau và tức thở nhưng vẫn cố điều khiển xe

để đi và có quay lại nhìn thì thấy xe máy của X đang dừng ở đầu ngã ba, trên xe có chị N1 đang ngồi.

Khi X dùng gạch ném vào người anh H2 thì có ông Lê Đình T2 (sinh năm 1962) và ông Đỗ Văn T (sinh năm 1967) trú cùng thôn A, xã X chứng kiến sự việc. Ông T2 đứng cách ngã ba khoảng 10m còn ông T đứng cách Xúng khoảng 30m. Khi X quay lại nơi để xe thì đi qua ông T. Ông T có hỏi X “*răng bay lại đánh nhau*” thì X trả lời là “*hắn đánh cháu*”. X lấy xe và chở chị N1 đi về nhà nhưng không nói gì về việc ném gạch vào anh H2 cho chị N1 biết. Đến tối cùng ngày, anh Trương Hùng C (sinh năm 1992, là anh họ H2) đang ngồi uống bia cùng với anh Đình Văn H4 (sinh năm 1995, bạn học X), ông Đình Đức H3 (sinh năm 1960) và một số người nữa đang có mặt tại nhà ông H3 ở thôn X, xã X. Anh C nghe tin anh H2 bị X đánh gây thương tích nên bảo anh H4 gọi X đến nói chuyện. Khi X đến thì anh C hỏi “*sao lại đánh H2*” thì X trả lời “*H2 đánh em trước nên em đánh lại, anh xem có gì sắp xếp giải hòa giúp bọn em*”. Sau đó, do nhà cũng đang có khách nên X đi về nhà.

Đối với anh H2, sau khi bị X ném gạch trúng vào tay, ngực phải thì đi tiếp được một đoạn nhưng do đau tức ngực nên dừng xe gọi điện thoại cho anh Trương Văn T1 (sinh năm 1991, trú tại thôn X, xã X) là anh họ nói về việc bị X ném gạch nên anh T1 đến kèm anh H2 đi về nhà. Đến tối cùng ngày, anh H2 tiếp tục đau ngực, ho ra máu nên được gia đình đưa đến Bệnh viện đa khoa huyện T để kiểm tra thì phát hiện bị tràn máu màng phổi phải, gãy xương sườn số 4 bên phải nên được chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh T để phẫu thuật điều trị. Đến ngày 05/3/2015, anh H2 xuất viện về nhà.

- Tại biên bản xem xét dấu vết thân thể ngày 03/3/2015 xác định anh H2 có những thương tích sau:

+ 01 vết thương xây xước da, bờ mép đã khô tại mặt trong cánh tay phải, kích thước 04 x 0,2cm;

+ 02 vết thương sưng nề bầm tím tại thành ngực bên phải tương đương khoang liên sườn 4-5, đường nách trước, đường kính 05cm;

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 101/2015/TTPY ngày 03/04/2015 của Trung tâm pháp y tỉnh T kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Nguyễn Văn H2 là: 15%.

- Về trách nhiệm dân sự: Đình Văn X đã tự nguyện bồi thường cho anh Nguyễn Văn H2 số tiền 40.000.000 đồng. Anh H2 không có yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho X.

- Đối với vật chứng vụ án là: 1/3 viên gạch chỉ màu nâu – đỏ, kích thước: chiều dài nhất là 11 cm, rộng 10 cm, dày 04 cm. Hiện đang được quản lý theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 79/CT-VKSTX ngày 06/11/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo Đình Văn X về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đinh Văn X thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu là đúng và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo không có ý kiến gì về các kết luận giám định.

Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội; nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đinh Văn X phạm tội “Cố ý gây thương tích”, theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Đinh Văn X từ 15 tháng đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Lời nói sau cùng bị cáo nhận tội và xin được giảm nhẹ mức hình phạt, được cải tạo tại địa phương để có điều kiện chăm sóc gia đình, nuôi con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Đinh Văn X tại phiên tòa hôm nay, là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể, kết luận giám định thương tích, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Chiều ngày 26/02/2015 tại thôn A, xã X, huyện T. Đinh Văn X đã có hành vi sử dụng 1/3 viên gạch chỉ (gạch đất nung), ném trúng vào mặt trong cánh tay phải, viên gạch bật ra trúng vào thành ngực bên phải gây thương tích cho anh Nguyễn Văn H2 với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 15%.

Hành vi của Đinh Văn X đã xâm phạm đến sức khỏe người khác là khách thể được pháp luật bảo vệ; bản thân Đinh Văn X có đầy đủ năng lực trách nhiệm

hành sự; thực hiện hành vi phạm tội là do cố ý, gây thương tích cho người khác bằng 1/3 viên gạch chỉ (gạch đất nung), là “hung khí nguy hiểm”, cùng với hậu quả gây tổn thương cơ thể cho bị hại Nguyễn Văn H2 là 15%. Đinh Văn X thực hiện hành vi phạm tội tại thời điểm Bộ luật hình sự năm 1999 đang có hiệu lực. Tuy nhiên, xét thấy khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định hình phạt tù từ 02 năm đến 06 năm là nhẹ hơn so với quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999, hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm. Do đó cần căn cứ khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 xem xét, xử lý trách nhiệm hình sự đối với Đinh Văn X theo quy định tại khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Như vậy, hành vi của bị cáo Đinh Văn X đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng. Vụ án xảy ra đã gây mất trật tự trị an, làm ảnh hưởng đến an toàn xã hội. Bị cáo Đinh Văn X biết rõ tác hại và sự nguy hiểm về hành vi của bản thân, nhưng chỉ vì có mâu thuẫn trước đó trong sinh hoạt, mà bị cáo đã dùng 1/3 viên gạch chỉ ném vào người bị hại, gây nên thương tích cho bị hại. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó cần phải xử lý vụ án nghiêm minh, tương xứng với tính chất hành vi của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo, cũng như đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đinh Văn X phạm tội lần đầu, chưa có tiền án tiền sự, là người có nhân thân tốt; Không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Trong quá trình điều tra, đã tự nguyện bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn H2 được số tiền là 40.000.000 đồng; bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Ngoài ra, bị cáo có ông ngoại Ngô Đình N2 là người có công với cách mạng, tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì. Do đó, bị cáo X được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Về hình phạt: Từ những phân tích, đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử, xét thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo Đinh Văn X xảy ra đã lâu, bị cáo phạm tội ở thời điểm tuổi đời còn trẻ, tính cách bông bột, nông nổi. Quá trình điều tra bị cáo đã thực sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, tự nguyện bồi thường cho bị hại. Mặt khác, bị cáo có nhân thân tốt; được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không phải chịu tình tiết tăng nặng; có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Xét, bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà cần áp dụng Điều

54 Bộ luật hình sự quyết định hình phạt đối với bị cáo ở mức án dưới mức khởi điểm của khung hình phạt và áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù, nhưng cho hưởng án treo, giao cho chính quyền địa phương nơi cư trú quản lý, giám sát, giáo dục theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, là phù hợp. Như vậy cũng đủ điều kiện để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đinh Văn X đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn H2 số tiền 40.000.000 đồng. Bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm về phần dân sự, nên không xem xét.

[7] Về vật chứng vụ án, gồm: 1/3 viên gạch chỉ màu nâu – đỏ, kích thước: điểm dài nhất là 11 cm, rộng 10 cm, dày 04 cm. Xác định là công cụ bị cáo X sử dụng phạm tội, hiện không còn giá trị nên cần tịch thu, tiêu hủy. Vật chứng trên hiện đang được quản lý theo đúng quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo Đinh Văn X phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, **khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293**, khoản 1 Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố bị cáo Đinh Văn X phạm tội “Cố ý gây thương tích”,

- Xử phạt bị cáo Đinh Văn X 15 (mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đinh Văn X cho Ủy ban nhân dân xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 và khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy đối với: 01 phần viên gạch chỉ màu nâu – đỏ, kích thước dài 11 cm, rộng 10 cm, dày 04 cm. Vật chứng hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thọ Xuân, hiện trạng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 05 ngày 20/11/2024.

4. Về án phí: Bị cáo Đinh Văn X phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Thọ Xuân;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Thọ Xuân;
- Chi cục THADS huyện Thọ Xuân;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Minh Tiến